

Số: 148/2022/QĐST-DS

Tháp Mười, ngày 07 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số: 276/2022/TLST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Nguyễn Công D**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: **Tổ A, ấp F, xã T, huyện T, Đồng Tháp.**

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông **D**: Ông **Nguyễn Văn V**
– Luật sư **Văn phòng L1** thuộc **Đoàn Luật sư tỉnh Đ.**

Bị đơn: **Phạm Văn L**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: **Ấp F, xã T, huyện T, Đồng Tháp.**

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Phạm Hoài N, sinh năm 1994.

Nguyễn Thị T, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: **Ấp F, xã T, huyện T, Đồng Tháp.**

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông **Nguyễn Công D**, ông **Phạm Văn L**, bà **Nguyễn Thị T** và anh **Phạm Hoài N** đồng ý hủy giấy thỏa thuận và nhận cọc ngày 19/3/2021 giữa ông **Nguyễn Công D** với ông **Phạm Văn L** và anh **Phạm Hoài N**.

Ông **Phạm Văn L**, bà **Nguyễn Thị T** và anh **Phạm Hoài N** đồng ý cùng liên đới trả cho ông **Nguyễn Công D** số tiền đặt cọc là 620.000.000 đồng và phạt

cọc là 300.000.000 đồng, tổng cộng là 920.000.000 đồng (chín trăm hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong, thì hàng tháng còn phải chịu lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

Về án phí dân sự sơ thẩm thỏa thuận như sau:

Ông **Phạm Văn L**, bà **Nguyễn Thị T** và anh **Phạm Hoài N** đồng ý cùng liên đới nộp 19.800.000 đồng (Mười chín triệu tám trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông **Nguyễn Công D** không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho ông **Nguyễn Công D** 33.600.000 đồng (ba mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà ông **D** đã nộp theo biên lai số 0001988, ngày 21/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- THADS huyện Tháp Mười;
- Lưu hồ sơ vụ án (Búp).

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thi

